

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2026/HNGĐ-ST.

Ngày: 31-03-2026

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K'Đào và ông Phan Văn Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phí Hoàng Tuấn – Thư ký của Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Trang Quỳnh Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 528/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phùng Dáng M, sinh ngày 14-10-2000. Địa chỉ: Số G, Quốc lộ B, thôn N, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Lâm Đ, sinh ngày 06-10-1989. Địa chỉ: Số I, đường T, thôn N, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Bà M và ông Đ đều vắng mặt (đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 10 năm 2025, trong quá trình tố tụng và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Nguyễn Phùng Dáng M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn L Đoàn kết hôn ngày 21-09-2023, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B (xã L, thành phố B cũ), tỉnh Lâm Đồng, kết hôn tự nguyện. Trước khi kết hôn vợ chồng tìm hiểu nhau khoảng một năm, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, không chung quan điểm sống, từ tháng 11 năm 2025 vợ chồng đã sống ly thân đến nay, nay bà xác định tình cảm vợ

chồng không còn yêu thương nhau. Bà yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Lâm Đ. Việc ly hôn bà đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Lâm Gia H, sinh ngày 30-10-2023, hiện nay cháu H đang sống cùng với bà. Khi ly hôn yêu cầu giao con chung Nguyễn Lâm Gia H cho ông Nguyễn Lâm Đ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Phùng Dáng M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung, nợ riêng: đều không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Ngoài ra, bà Nguyễn Phùng Dáng M không yêu cầu gì khác.

Quá trình tố tụng và Đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt ngày 06-03-2026 bị đơn ông Nguyễn Lâm Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Phùng Dáng M kết hôn ngày 21-09-2023, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B (xã L, thành phố B cũ), tỉnh Lâm Đồng, kết hôn tự nguyện. Trước khi kết hôn vợ chồng tìm hiểu nhau khoảng một năm, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, không chung quan điểm sống, từ tháng 11 năm 2025 vợ chồng đã sống ly thân đến nay. Nay bà Nguyễn Phùng Dáng M yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý, do vợ chồng chỉ xảy mâu thuẫn nhỏ, chưa đến trầm trọng đến mức phải ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Lâm Gia H, sinh ngày 30-10-2023, hiện nay cháu H đang sống cùng với bà M. Trường hợp Tòa án giải quyết ông và bà M ly hôn thì ông yêu cầu giao con chung Nguyễn Lâm Gia H cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà Nguyễn Phùng Dáng M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung, nợ riêng: đều không có. Trường hợp Tòa án giải quyết ông và bà M ly hôn thì không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Ngoài ra, ông Nguyễn Lâm Đ không yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Phùng Dáng M có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Lâm Đ. Ông Nguyễn Lâm Đ hiện đang cư trú tại phường B, tỉnh Lâm Đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Phùng Dáng M và ông Nguyễn Lâm Đ đều vắng mặt, đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng và Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Bà Nguyễn Phùng Dáng M và ông Nguyễn Lâm Đ tự nguyện kết hôn ngày 21-09-2023, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B (xã L, thành phố B cũ), tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Phùng Dáng M và ông Nguyễn Lâm Đ là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, quan hệ vợ chồng của ông, bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, việc bà Nguyễn Phùng Dáng M yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Lâm Đ là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Lâm Gia H, sinh ngày 30-10-2023, hiện nay cháu H đang sống cùng với bà M. Khi ly hôn bà M và ông Đ đều yêu cầu giao con chung Nguyễn Lâm Gia H cho ông Nguyễn Lâm Đ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Phùng Dáng M không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu Nguyễn Lâm Gia H, sinh ngày 30-10-2023, dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, tuy nhiên cha mẹ cháu là bà M và ông Đ thỏa thuận giao con cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng, xét thấy thỏa thuận phù hợp với lợi ích của con chung, ông Đ có đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nên cần áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao con chung Nguyễn Lâm Gia H cho ông Nguyễn Lâm Đ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Phùng Dáng M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản chung; Tài sản nợ chung; Tài sản nợ riêng bà Nguyễn Phùng Dáng M và ông Nguyễn Lâm Đ đều xác định đều không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên không xem xét giải quyết về tài sản.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng phát biểu: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà M, đề nghị xét xử bà L1 và ông Đ ly hôn; về con chung: bà M và ông Đ đều yêu cầu giao con chung Nguyễn Lâm Gia H cho ông Nguyễn Lâm Đ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Phùng Dáng M không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn bà M chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 5 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 238 và Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phùng Dáng M và ông Nguyễn Lâm Đ ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Lâm Gia H, sinh ngày 30-10-2023 cho ông Nguyễn Lâm Đ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Phùng Dáng M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi mức cấp dưỡng của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Phùng Dáng M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0008650 ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Phùng Dáng M đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Phùng Dáng M và ông Nguyễn Lâm Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Thị Mỹ Lệ

